

Số: 22 /2017/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 13 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc Điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TƯ

CÔNG VĂN BẢN SỐ _____
Ngày ____ tháng ____ năm ____

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng Điều tra thống kê quốc gia;

Xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc Điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 28/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc Điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh:

- Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi của các cuộc Điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk do ngân sách địa phương bảo đảm.

- Đối với các cuộc Điều tra thống kê bố trí từ nguồn vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, nguồn vốn sự nghiệp môi trường đang thực hiện theo các văn bản hướng dẫn riêng; các cuộc Điều tra thống kê sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này (trừ trường hợp nhà tài trợ hoặc đại diện có thẩm quyền của nhà tài trợ và cơ quan có thẩm

quyền chưa có thỏa thuận về mức chi thì áp dụng theo mức chi quy định tại Nghị quyết này).

b) Đối tượng áp dụng: Các cá nhân, cơ quan, đơn vị liên quan đến cuộc Điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm.

2. Nội dung chi và mức chi:

a) Chi hỗ trợ cơ quan chủ trì tổ chức Điều tra thống kê xây dựng phương án Điều tra thống kê, lập mẫu phiếu Điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả Điều tra thống kê theo phương thức khoán. Mức khoán (đã bao gồm chi hội nghị, họp hội đồng thẩm định, nghiệm thu, chi thuê chuyên gia chọn mẫu Điều tra thống kê và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến phương án Điều tra thống kê, lập mẫu phiếu Điều tra thống kê và tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả Điều tra thống kê), như sau:

- Chi xây dựng phương án Điều tra thống kê và lập mẫu phiếu Điều tra thống kê: Tối đa 15.000.000 đồng.

- Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả Điều tra thống kê:

+ Cơ quan Điều tra thống kê cấp tỉnh: Tối đa 5.000.000 đồng.

Tùy theo quy mô, tính chất của cuộc Điều tra thống kê, Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức khoán cụ thể cho cơ quan, đơn vị được giao khoán. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao khoán quy định nội dung và mức chi trong phạm vi kinh phí được giao khoán để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

b) Chi tập huấn nghiệp vụ Điều tra thống kê các cấp; chi cho công tác kiểm tra, giám sát hoạt động Điều tra thống kê, phúc tra phiếu Điều tra thống kê: Nội dung chi và mức chi theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị.

c) Chi cho đối tượng cung cấp thông tin; mức chi cụ thể như sau:

- Đối với cá nhân:

+ Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu: 30.000 đồng/phiếu;

+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 40.000 đồng/phiếu;

+ Trên 40 chỉ tiêu: 50.000 đồng/phiếu.

- Đối với tổ chức (không bao gồm các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện cung cấp thông tin theo quy định):

+ Dưới 30 chỉ tiêu hoặc 30 chỉ tiêu: 65.000 đồng/phiếu;

+ Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 80.000 đồng/phiếu;

+ Trên 40 chỉ tiêu: 95.000 đồng/phiếu.

- Trường hợp đối tượng cung cấp thông tin là các cơ quan, đơn vị của Nhà nước thì mức chi hỗ trợ cung cấp thông tin bằng 50% mức chi quy định đối với tổ chức tại điểm c.

d) Chi xử lý kết quả Điều tra thống kê:

Nghiệm thu, kiểm tra, đánh mã số, làm sạch và hoàn thiện phiếu Điều tra thống kê: Thực hiện khoán tiền công trên cơ sở tiền thù lao thuê điều tra viên thống kê thu thập số liệu; mức khoán cụ thể tùy theo tính chất phức tạp của phiếu Điều tra thống kê trong các cuộc Điều tra thống kê, nhưng tối đa không quá 6% tiền công chi trả điều tra viên thống kê thu thập số liệu.

3. Các quy định về nội dung chi, mức chi và các quy định khác không nêu trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2017./.



CHỦ TỊCH



Y Biêr Niê

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Tổng Cục Thống kê;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính;
- Cục Thống kê;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, P.Ct HĐND. *ASD*